

TỔ TỔNG HỢP

MÔN: Lịch sử

(Đề thi gồm có 04 trang)

Thời gian làm bài : 50 Phút (không kể thời gian giao đề)



Mã đề: 101

Họ tên : Số báo danh :

Câu 1: Nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của cách mạng Tháng Tám năm 1945 là do

- A. sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương
- B. thắng lợi của quân đồng minh với chủ nghĩa phát xít
- C. sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc
- D. nghệ thuật khởi nghĩa linh hoạt, sáng tạo.

Câu 2: Ngày 12/4/1944, Hồ Chí Minh viết: “Cuộc kháng chiến của ta là một cuộc kháng chiến toàn dân nên phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân”. Cuộc kháng chiến trên đây diễn ra trong bối cảnh nào?

- A. Khi nhân dân Việt Nam chưa có chính quyền cách mạng
- B. Khi nhân dân Việt Nam đã có chính quyền cách mạng
- C. Khi nước Việt Nam mới đang dần hình thành
- D. Khi các lực lượng đồng minh đang chuẩn bị vào Việt Nam

Câu 3: Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào yêu nước dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX là

- A. đào tạo và rèn luyện đội ngũ cán bộ cho phong trào yêu nước dân tộc dân chủ Việt Nam
- B. góp phần cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam, bồi đắp truyền thống yêu nước
- C. góp phần khảo sát và thử nghiệm một con đường cứu nước mới theo khuynh hướng dân chủ tư sản
- D. chứng tỏ sự bất lực của hệ tư tưởng dân chủ tư sản, độc lập dân tộc không gắn liền với con đường tư sản

Câu 4: Nguyên nhân quyết định sự bùng nổ của phong trào cách mạng 1930- 1931 là

- A. hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929- 1933
- B. mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai phát triển gay gắt
- C. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh
- D. những tác động của tình hình thế giới

Câu 5: Yếu tố nào giữ vai trò quyết định đến việc tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành?

- A. Do tinh thần yêu nước thương dân, ý chí đánh đuổi giặc Pháp của Nguyễn Tất Thành
- B. Những hoạt động cứu nước của các vị tiền bối diễn ra sôi nổi nhưng đều thất bại
- C. Phong trào cách mạng thế giới diễn ra mạnh mẽ cổ vũ cách mạng Việt Nam
- D. Do yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc cần tìm ra con đường cứu nước phù hợp

Câu 6: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 2 - 1951) là mốc đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng và là

- A. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Đại hội kháng chiến toàn dân.

C. Đại hội kháng chiến thắng lợi.

D. Đại hội xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 7: Ý nào dưới đây không phải là tính chất của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam (1945- 1954)?

A. Là một cuộc chiến tranh nhân dân, chính nghĩa

B. Là một cuộc chiến tranh yêu nước, bảo vệ Tổ quốc

C. Là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc

D. Là một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình

Câu 8: Ý nào dưới đây không phải là yếu tố chủ quan đảm bảo cho khởi nghĩa Yên Thế tồn tại trong thời gian dài

A. Nghĩa quân biết dựa vào dân vừa chiến đấu vừa sản xuất.

B. Nghĩa quân biết khai thác tốt địa hình, địa vật để chiến đấu lâu dài.

C. Nghĩa quân biết vận dụng chiến lược hòa hoãn để chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài.

D. Thực dân Pháp muốn chấm dứt xung đột để tiến hành khai thác thuộc địa ở Bắc Kỳ.

Câu 9: Cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 là một phong trào

A. có tính chất dân chủ

B. chỉ mang tính dân tộc

C. không mang tính cách mạng

D. mang tính chất cải lương

Câu 10: Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

B. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

C. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.

D. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

Câu 11: Điểm khác nhau của chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 so với chiến dịch Biên giới thu -đông năm 1950 của quân dân Việt Nam về

A. địa hình tác chiến.

B. loại hình chiến dịch.

C. đối tượng tác chiến.

D. lực lượng chủ yếu.

Câu 12: Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại là

A. làm thay đổi cơ bản các nhân tố sản xuất.

B. đưa loài người sang nền văn minh mới.

C. thay đổi to lớn về cơ cấu dân cư, chất lượng nhân lực

D. nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống

Câu 13: Từ bài học sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, cần rút ra bài học gì trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

A. Thực hiện chính sách “đóng cửa” nhằm hạn chế những ảnh hưởng từ bên ngoài.

B. Cải tổ, đổi mới về kinh tế- xã hội trước tiên, sau đó mới đến cải tổ, đổi mới về chính trị.

C. Duy trì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, không chấp nhận đa nguyên chính trị.

D. Xây dựng nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa để phát triển nền kinh tế.

Câu 14: Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. thúc đẩy Mỹ phải chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh với Liên Xô.

B. thúc đẩy các nước tư bản hòa hoãn với các nước xã hội chủ nghĩa.

C. góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự thế giới hai cực Ianta.

D. góp phần hình thành các liên minh kinh tế - quân sự khu vực.

Câu 15: Cơ hội tiêu diệt giặc sau chiến thắng Cầu Giấy (21 – 12 – 1873) của quân dân ta bị bỏ lỡ vì

A. Thực dân Pháp ngày càng củng cố dã tâm xâm chiếm toàn bộ Việt Nam.

B. Triều đình Huế chủ động thương thuyết rồi kí với thực dân Pháp Hiệp ước 1874.

C. Triều đình Huế đàn áp các cuộc đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta.

D. Thực dân Pháp hoang mang lo sợ và tìm mọi cách thương lượng.

Câu 16: Trong Cách mạng tháng Tám (1945), khởi nghĩa tại các đô thị thắng lợi có ý nghĩa quyết định nhất vì đây là nơi

A. đặt cơ quan đầu não chỉ huy của lực lượng cách mạng.

B. tập trung các trung tâm chính trị, kinh tế của kẻ thù.

C. có nhiều thực dân, đế quốc.

D. có đông đảo quần chúng được giác ngộ.

Câu 17: Cuộc chiến tranh Đông Dương 1945- 1954 cuộc chiến tranh quốc tế giữa hai phe là do

A. chiến dịch Biên giới thu đông 1950 thắng lợi

B. hội nghị Giơnevơ được triệu tập (1954)

C. nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời (1945)

D. có sự tham gia của các cường quốc (1950)

Câu 18: Nguyên nhân trực tiếp làm bùng nổ phong trào Cần Vương là

A. cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết lấy danh nghĩa vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần Vương.

B. tuy triều đình Huế đã kí với Pháp hiệp ước đầu hàng, tinh thần yêu nước chống Pháp vẫn sục sôi trong nhân dân cả nước.

C. do mâu thuẫn của phe chủ chiến trong triều đình Huế đại diện là Tôn Thất Thuyết với thực dân Pháp

D. dựa vào phong trào kháng chiến của nhân dân, phái chủ chiến ra sức chuẩn bị và tổ chức phản công thực dân Pháp.

Câu 19: Bài học cách mạng Tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

A. kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

B. kiên trì sự lãnh đạo của Đảng

C. đoàn kết toàn dân trong mặt trận dân tộc thống nhất

D. độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 20: Điểm khác biệt của giai cấp công nhân Việt Nam so với giai cấp công nhân ở các nước tư bản Âu - Mỹ đó là

A. ra đời trước giai cấp tư sản Việt Nam.

B. ra đời sau giai cấp tiểu tư sản Việt Nam.

C. ra đời cùng giai cấp tư sản Việt Nam.

D. ra đời sau giai cấp tư sản Việt Nam.

Câu 21: “*Tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình*” là mục tiêu hoạt động của tổ chức nào?

A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

B. Hội Hưng Nam.

C. Việt Nam Quốc dân Đảng.

D. Hội Phục Việt.

Câu 22: “Đảng ra đời chứng tỏ giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”(Nguyễn Ái Quốc). Câu nói trên thể hiện điều gì?

A. Đảng ra đời đánh dấu giai cấp công nhân đã trở thành một giai cấp độc lập

B. Đảng ra đời chứng tỏ phong trào công nhân đã có sự chuyển biến về chất

C. Đảng cộng sản là chính đảng của giai cấp công nhân đã giành quyền lãnh đạo cách mạng

D. Không có sự ra đời của Đảng thì không có sự lãnh đạo của giai cấp công nhân

Câu 23: Theo quy định của Hội nghị Ianta (2-1945), quốc gia nào dưới đây cần trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ?

A. Triều Tiên.

B. Mông Cổ.

C. Trung Quốc.

D. Nhật Bản.

Câu 24: Sự kiện nào đánh dấu chiến sự chấm dứt ở châu Âu trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945)?

A. Các nước Đông Âu được giải phóng

B. Hồng quân Liên Xô cấm cờ trên nóc tòa nhà Quốc hội Đức.

C. Đức kí hiệp ước đầu hàng không điều kiện

D. Nhật Bản đầu hàng không điều kiện

Câu 25: Ý nào sau đây không thuộc nội dung của Chính sách kinh tế mới (NEP) ở Nga năm 1921

A. Nhà nước nắm các ngành kinh tế chủ chốt

B. Cho phép tư nhân thuê hoặc xây dựng các xí nghiệp không quá 50 công nhân

C. Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga

D. Cho phép thương nhân tự do buôn bán, trao đổi hàng hóa

Câu 26: Hình thái khởi nghĩa vũ trang trong cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

A. đồng thời tiến hành khởi nghĩa ở thành thị và nông thôn

B. bắt đầu từ thành thị, lấy thành thị làm trung tâm

C. bắt đầu từ nông thôn, lấy nông thôn bao vây thành thị

D. nổi dậy của quần chúng là chủ yếu

Câu 27: Để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kêu gọi

A. nhân dân thực hiện phong trào tăng gia sản xuất.

B. tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân.

C. nhân dân cả nước thực hiện “Ngày đồng tâm”.

D. cải cách ruộng đất và thực hành tiết kiệm.

Câu 28: Cụm từ nào dưới đây phản ánh đầy đủ tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914- 1918)?

A. Chiến tranh phi nghĩa

B. Chiến tranh đế quốc

C. Chiến tranh chính nghĩa

D. Chiến tranh đế quốc phi nghĩa

Câu 29: Điểm giống nhau cơ bản giữa “*Cương lĩnh chính trị*” đầu tiên (đầu năm 1930) với “*Luận cương chính trị*” (10/1930) là đều

A. xác định đúng đắn mâu thuẫn trong xã hội Đông Dương.

B. xác định đúng đắn khả năng của tiểu tư sản đối với cách mạng.

C. xác định đúng đắn giai cấp lãnh đạo.

D. xác định đúng đắn khả năng tham gia cách mạng của các giai cấp.

Câu 30: Đây là nguyên nhân trực tiếp của sự kiện Nhật Bản đảo chính Pháp ngày 09/3/1945 ở Đông Dương?

A. Nhật Bản tiến hành theo kế hoạch chung của phe phát xít.

B. mâu thuẫn Pháp – Nhật Bản càng lúc càng gay gắt.

C. thất bại gần kề của Nhật Bản trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

D. phong trào cách mạng dâng cao gây cho Nhật Bản nhiều khó khăn.

Câu 31: Lực lượng xã hội nào là điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỉ XX?

A. Giai cấp công nhân

B. Tư sản dân tộc

C. Sĩ phu yêu nước tư sản hóa

D. Tầng lớp tiểu tư sản

Câu 32: Tư tưởng chủ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc giải quyết mối quan hệ Việt - Pháp (từ 6-3-1946 đến trước 19-12-1946) là

A. sẵn sàng đánh Pháp khi cần thiết.

B. nhân nhượng về kinh tế, độc lập về chính trị.

C. nhân nhượng cho Pháp về kinh tế và chính trị.

D. sử dụng phương pháp hòa bình.

Câu 33: Thực dân Pháp bắt đầu tiến hành công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam sau khi

A. đã hoàn thiện bộ máy thống trị ở Đông Dương.

B. đã dập tắt được cuộc khởi nghĩa Yên Thế.

C. đã cơ bản bình định được Việt Nam về quân sự.

D. đã đặt nền bảo hộ lên toàn bộ nước ta.

Câu 34: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã bước đầu làm phá sản kế hoạch Nava?

A. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.

B. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953- 1954

C. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 35: So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm khác biệt gì?

A. Hạn chế sự can thiệp và chi phối của các cường quốc.

B. Quá trình hợp tác, mở rộng thành viên diễn ra khá lâu dài.

C. Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực.

D. Hợp tác, giúp đỡ các nước trong khu vực phát triển kinh tế.

Câu 36: Sự chuyển biến về kinh tế và sự chuyển biến về xã hội ở Việt Nam đầu thế kỉ XX có mối quan hệ như thế nào?

A. Chuyển biến về kinh tế dẫn tới những tác động xấu về mặt xã hội.

B. Chuyển biến về kinh tế kéo theo những chuyển biến xã hội tích cực.

C. Chuyển biến về xã hội kéo theo sự biến đổi về mặt kinh tế.

D. Chuyển biến về kinh tế kéo theo sự biến đổi về mặt xã hội.

Câu 37: “Hành lang Đông- Tây” được Pháp thiết lập trong kế hoạch Rove (13/5/1949) gồm

A. Hải Phòng, Hà Nội, Hoà Bình, Sơn La

C. Nam Định, Hà Nội, Hòa Bình, Lạng Sơn

B. Hải Phòng, Hà Nội, Tuyên Quang, Lai Châu

D. Nam Định, Hà Nội, Lạng Sơn, Tuyên Quang

Câu 38: Đặc điểm nổi bật của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX là gì?

A. Hai siêu cường Xô - Mỹ đối thoại, hợp tác.

C. Hợp tác chính trị - văn hóa là xu thế chủ đạo.

B. Hòa bình, hợp tác trở thành xu thế chủ đạo.

D. Hai siêu cường Xô - Mỹ đối đầu gay gắt.

Câu 39: Sau khi kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” thất bại ở Gia Định, thực dân Pháp chuyển sang kế hoạch

A. Đánh chiếm Bắc Kỳ.

C. Đánh lâu dài

B. Đánh chiếm các tỉnh miền Đông Nam Kỳ.

D. “Chinh phục từng gói nhỏ”

Câu 40: Ngày 14/4/2018, Mỹ và đồng minh bắn hơn 100 quả tên lửa vào Siri với lí do quân đội của chính phủ Siri sử dụng vũ khí hóa học ở Đuma mặc dù chưa có bằng chứng xác thực. Hành động trên đây của Mỹ và đồng minh Mỹ chứng tỏ

A. Sự thi hành chính sách áp đảo và cường quyền của Mỹ

B. Mỹ có trách nhiệm bảo vệ hòa bình thế giới

C. Mỹ thể hiện trách nhiệm chống sử dụng vũ khí hóa học

D. Chính sách “cây gậy và củ cà rốt” của Mỹ.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Thực hiện bởi Ban chuyên môn Tuyensinh247.com

1	B	11	B	21	A	31	C
2	A	12	B	22	A	32	D
3	D	13	C	23	C	33	C
4	C	14	C	24	C	34	B
5	A	15	B	25	B	35	C
6	C	16	B	26	B	36	D
7	D	17	D	27	B	37	A
8	D	18	A	28	D	38	D
9	A	19	A	29	C	39	D
10	D	20	A	30	B	40	A

Câu 1.

Phương pháp: sgk 12 trang 115, suy luận.

Cách giải:

- Sau khi Nhật đảo chính lật đổ Pháp (9/3/1945), Nhật là kẻ thù duy nhất của nhân dân Việt Nam

- Ngày 15/8/1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện trên sóng phát thanh Nhật Bản, kẻ thù duy nhất của Việt Nam đã gục ngã.

=> Điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa đã đến. Đảng ta đã kịp thời chớp lấy thời cơ “ngàn năm có một” (sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Việt Nam để giải giáp quân Nhật) này để phát động nhân dân tiến hành tổng khởi nghĩa giành thắng lợi.

Chọn đáp án: B

Câu 2.

Phương pháp: suy luận.

Cách giải:

Thời điểm năm 1944, nước ta vẫn chưa có chính quyền cách mạng. Đến sau cách mạng tháng Tám (1945) thành công, Đảng ta mới tiến hành xây dựng chính quyền cách mạng.

Chọn đáp án: A

Chú ý:

Thời điểm này quân Đồng minh chưa vào Việt Nam, bởi đến năm 1945, khi chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, các nước mới họp và thông qua kế hoạch phân chia khu vực ảnh hưởng giữa các nước và làm nhiệm vụ giải giáp quân phát xít, cụ thể ở Đông Dương là Hội nghị Postdam (17/7 đến 2/8/1945).

Câu 3.

Phương pháp: phân tích, nhận xét.

Cách giải:

Phong trào yêu nước trong những năm 20 của thế kỉ XX ở Việt Nam có đặc trưng nổi bật là sự tồn tại song song của hai khuynh hướng:

- **Khuynh hướng dân chủ tư sản**, tiêu biểu là hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng.
- **Khuynh hướng vô sản**: tiêu biểu là hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên gắn liền với các hoạt động truyền bá lí luận giải phóng dân tộc và phong trào công nhân.

Đến năm 1930, với sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái cũng đánh dấu sự thất bại và bất lực của khuynh hướng dân chủ tư sản. Đồng thời cũng khẳng định độc lập dân tộc không gắn liền với con đường tư sản. Trong khi đó, khuynh hướng vô sản ngày càng khẳng định ưu thế và sự phát triển thông qua sự thành lập ba tổ chức cộng sản, đặc biệt là khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập (đầu năm 1930).

Chọn đáp án: D

Câu 4.

Phương pháp: phân tích, đánh giá.

Cách giải:

- Trước khi Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào đấu tranh của nhân dân chống thực dân Pháp đều diễn ra mạnh mẽ, quyết liệt nhưng thất bại vì chưa có giai cấp lãnh đạo với đường lối đúng đắn, sáng tạo.
- Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) đã làm trầm trọng thêm tình trạng đói khổ của các tầng lớp nhân dân lao động. Mâu thuẫn xã hội ngày càng trở nên sâu sắc. Phong trào đấu tranh của nhân dân cũng sẽ nổ ra nhưng nếu không có sự lãnh đạo của đảng thì có thể cũng sẽ như các cuộc đấu tranh khác lẻ tẻ, tự phát. Tuy nhiên, từ khi có đảng cộng sản, phong trào 1930 – 1931 đã có sự khác biệt so với trước. Đánh giá tình hình cụ thể của đất

nước giai đoạn này, đảng đã phát động phong trào 1930 – 1931 diễn sôi nổi mang tính triệt để, có quy mô rộng lớn, đỉnh cao là Xô Viết Nghệ - Tĩnh.

=> **Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là nhân tố cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 – 1931.**

Chọn đáp án: C

Câu 5.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Nguyễn Tất Thành từ sớm đã có chí “đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào”

- Tiếp thu truyền thống yêu nước của gia đình và quê hương, Nguyễn Tất Thành sớm có chí đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào. Người rất khâm phục tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, nhưng không tán thành con đường của họ, nên quyết định tìm con đường cứu nước mới.

- Được tiếp xúc với văn minh Pháp, Nguyễn Tất Thành quyết định sang phương Tây để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi trở về giúp đồng bào, giải phóng dân tộc.

- Trong tình cảnh Việt Nam đang khủng hoảng về con đường cứu nước. Con đường cứu nước theo khuynh hướng phong kiến đã lỗi thời; con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản lại vừa thất bại với phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX. Một đòi hỏi tất yếu là phải tìm ra con đường giải phóng cho dân tộc. Tìm đường cứu nước là trách nhiệm to lớn nhất, tìm được con đường cứu nước sẽ mở ra con đường giải phóng dân tộc, giải quyết mâu thuẫn dân tộc đang diễn ra gay gắt hơn bao giờ hết.

=> Trong bối cảnh lịch sử đó, thầy giáo Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu dân, cứu nước, giải phóng cho dân tộc Việt Nam. Tinh thần yêu nước và ý chí đánh đuổi giặc Pháp của Nguyễn Tất Thành là yếu tố đóng vai trò quyết định đến việc tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành.

Chọn đáp án: A

Chú ý:

Các đáp án B, C, D: là điều kiện trong nước và thế giới lúc bấy giờ. Nếu không có ý chí, lòng yêu nước từ bản thân mình thì Nguyễn Tất Thành sẽ không thể ra đi tìm đường cứu nước.

Câu 6.

Phương pháp: sgk 12 trang 141.

Cách giải:

Đại hội đại biểu lần thứ II đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình trưởng thành và lãnh đạo cách mạng của Đảng ta, là “Đại hội kháng chiến thắng lợi”.

Chọn đáp án: C

Câu 7.

Phương pháp: Phân tích, liên hệ.

***Cơ sở để xác định tính chất của một cuộc cách mạng/ kháng chiến:**

- Nhiệm vụ cách mạng (quan trọng nhất)

- Lực lượng cách mạng.

- Hình thức chính quyền được thành lập sau khi cách mạng thành công.

Cách giải:

Xét các tiêu chí trên đối với cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam:

- **Nhiệm vụ cách mạng:** chống Pháp. Nhiệm vụ này được thể hiện cụ thể trong Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (1-1951): “*Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập dân tộc và thống nhất hoàn toàn cho dân tộc, xóa bỏ tàn tích phong kiến và nửa phong kiến, thực hiện “người cày có ruộng”, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội*” (sgk 12 trang 140).

- **Lực lượng cách mạng:** Đoàn kết toàn dân, toàn quân.

- **Hình thức chính quyền được thành lập sau khi cách mạng thành công:** vẫn tiếp tục là hình thức cộng hòa dân chủ như sau Cách mạng tháng Tám. Hình thức chính quyền công nông là hình thức chính quyền của tuyệt đại đa số nhân dân lao động, những hình thức chính quyền cộng hòa dân chủ còn rộng rãi hơn chỉ trừ những bọn đế quốc và tay sai phản động, còn tất cả những ai sống trên dải đất Việt Nam đã tham gia quá trình đấu tranh giành chính quyền đều có quyền lợi và nghĩa vụ tham gia chính quyền và giữ chính quyền ấy.

*Xét yếu tố dân chủ trong kháng chiến chống Pháp:

Trong nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam ở Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (1-1951) đã trích trên có yếu tố dân chủ, đó là: giải quyết vấn đề ruộng đất cho nhân dân, xóa bỏ tàn tích phong kiến. Tuy nhiên, tính dân chủ không điển hình.

=> **Như vậy, cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 – 1954) không phải có tính chất là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình.**

Chọn đáp án: D

Câu 8.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Xét đáp án D:

- Chính thực dân Pháp là muốn chấm dứt xung đột để tiến hành cuộc khai thác thuộc địa ở Bắc Kì. Không có lí do nào Pháp muốn duy trì một cuộc khởi nghĩa chống lại chính sách bình định của mình như khởi nghĩa Yên Thế (mục tiêu khởi nghĩa Yên Thế: sgk 11 trang 133).

- Hơn nữa, chính sách và hành động của Pháp là nhân khách quan đối với khởi nghĩa Yên Thế.

=> **Chính vì thế, đáp án D không phải yếu tố chủ quan đảm bảo cho khởi nghĩa Yên Thế tồn tại trong thời gian dài**

Chọn đáp án: D

Câu 9.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 là một phong trào có tính chất dân chủ điển hình. Phong trào có sự tham gia của đông đảo các giai cấp, tầng lớp đấu tranh cho dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Chọn đáp án: A

Chú ý:

Phong trào 1936 – 1939 cũng có tính chất dân tộc nhưng không điển hình.

Câu 10.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Năm 1945, phát xít Nhật đầu hàng đồng minh, đây là thời cơ thuận lợi cho phong trào giải phóng dân tộc ở các nước. Tuy nhiên, chỉ có ba nước Đông Nam Á đã chớp thời cơ và giành độc lập: *Indônêxia, Việt Nam và Lào*. Cụ thể như Việt Nam, Việt Nam đã có quá trình chuẩn bị suốt 15 năm về lực lượng chính trị; lực lượng vũ trang; căn cứ địa cách mạng; tập dượt quần chúng đấu tranh qua phong trào 1930 – 1931; 1936 – 1939 và 1939 – 1945. Nếu không có sự chuẩn bị lâu dài và kĩ càng thì dù có thời cơ cũng khó có thể chớp lấy và tiến hành khởi nghĩa giành thắng lợi. Chính vì thế, không thể nói cách mạng tháng Tám ở Việt Nam thắng lợi là một sự ăn may => **Nhân tố chủ quan là nhân tố giữa vai trò quyết định nhất đến thắng lợi của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở mỗi quốc gia.**

Chọn đáp án: D

Câu 11.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

Về loại hình chiến dịch:

- **Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947:** chiến dịch phản công lớn đầu tiên của ta.

- **Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950:** chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của ta trong kháng chiến chống Pháp.

Chọn đáp án: B

Câu 12.

Phương pháp: sgk trang 68, suy luận.

Cách giải:

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại đã đưa loài người sang nền văn minh mới – “*văn minh thông tin*” với sự phát triển mạnh mẽ và bùng nổ của công nghệ thông tin trên toàn cầu. Công nghệ thông tin đang được ứng dụng sâu rộng trong mọi ngành kinh tế và các hoạt động xã hội.

Chọn đáp án: B

Chú ý:

Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật là thay đổi cơ bản các nhân tố sản xuất

Câu 13.

Phương pháp: Liên hệ.

Cách giải:

- Trong tình trạng đất nước khủng hoảng trầm trọng, Liên Xô đã đề ra các chính sách cả tổ đất nước. Trong đó quan trọng nhất về chính trị dưới thời Goócbachốp là thực hiện đa nguyên chính trị, xuất hiện nhiều đảng đảng đối lập đã làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Nhà nước Xô viết và Đảng cộng sản Liên Xô. Khắp nơi bùng lên

phong trào biểu tình, mít tinh của nhân dân với khẩu hiệu phản đối Đảng và chính quyền, mâu thuẫn sắc tộc diễn ra gay gắt, nhiều nước cộng hòa đòi tách khỏi Xô Viết.

- Ban lãnh đạo các nước Đông Âu đã từ bỏ quyền lãnh đạo của Đảng, chấp nhận chế độ đa nguyên đa đảng và tiến hành tổng tuyển cử chấm dứt chế độ xã hội chủ nghĩa

=> *Từ thực tế sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, trong cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cần duy trì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, không chấp nhận đa nguyên đa đảng.*

Chọn đáp án: C

Câu 14.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

- Những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là: góp phần làm “xói mòn” và tan rã trật tự thế giới hai cực Ianta được thiết lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

+ Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc đã tạo ra một bước đột phá đối với trật tự Ianta, đập tan âm mưu của Mỹ không chế Trung Quốc và Liên Xô. Mỹ phải từ bỏ những đặc quyền của mình ở Đông Bắc Trung Quốc.

+ Sự phát triển và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc đã làm thay đổi căn bản bộ mặt của khu vực Á Phi - Mỹ Latinh - khu vực ảnh hưởng trước đây của Mỹ.

Chọn đáp án: C

Chú ý:

Một nhân tố nữa cũng góp phần đưa tới sự xói mòn của trật tự hai cực Ianta là: sự phát triển kinh tế của các nước Tây Âu và Nhật Bản đã làm suy giảm nghiêm trọng phạm vi ảnh hưởng của Mỹ. Sự phát triển thần kỳ của Nhật Bản đã dẫn đến sự thành lập 3 trung tâm kinh tế, tài chính thế giới. Các nước Tây Âu, Nhật Bản đã trở thành đối thủ cạnh tranh đáng gờm của Mỹ.

Câu 15.

Phương pháp: SGK 11 trang 118, suy luận.

Cách giải:

Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (21-12-1873) đã thể hiện rõ quyết tâm tiêu diệt giặc của nhân dân ta, làm cho nhân dân ta vô cùng phấn khởi. Thực dân Pháp hoang mang tìm cách thương lương. Tuy nhiên, triều đình Huế vẫn nuôi ảo tưởng thu hồi Hà Nội bằng con đường thương thuyết, kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất (1874).

=> *Cơ hội tiêu diệt giặc sau chiến thắng Cầu Giấy (21 – 12 – 1873) của quân dân ta bị bỏ lỡ vì triều đình Huế chủ động thương thuyết rồi kí với thực dân Pháp Hiệp ước 1874.*

Chọn đáp án: B

Câu 16.

Phương pháp: SGK trang 116, suy luận.

Cách giải:

Trong cách mạng tháng Tám, khởi nghĩa ở các đô thị có ý nghĩa quyết định nhất vì nơi tập trung các cơ quan đầu não của kẻ thù, tiêu biểu như ở Hà Nội có: Phủ Khâm sai Bắc Bộ, Sở Cách sát Trung ương, Sở Bưu điện, Trại Bảo an binh, ... là trung tâm kinh tế, chính trị của kẻ thù.

Chọn đáp án: B

Câu 17.

Phương pháp: Phân tích, nhận xét.

Cách giải:

Trong năm 1950:

- Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa tuyên bố đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- Với kế hoạch Rove, Mĩ từng bước can thiệp và “*dính lú*” trực tiếp vào cuộc chiến tranh ở Đông Dương.

Trong khi đó, đây là thời gian trật tự hai cực, hai phe đang tồn tại, Mĩ và Liên Xô đang trong tình trạng chiến tranh lạnh.

=> Mĩ can thiệp vào chiến tranh Đông Dương, viện trợ cho Pháp >< Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam đã biến cuộc chiến tranh Đông Dương 1945 – 1954 thành cuộc chiến tranh quốc tế giữa hai phe.

Chọn đáp án: D

Câu 18.

Phương pháp: sgk trang 125, suy luận.

Cách giải:

Sau khi cuộc phản công tại kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã đưa vua Hàm Nghi ra khỏi Hoàng thành, rồi chạy ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị). Ngày 13-7-1885, Tôn Thất Thuyết lấy danh vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần Vương. Chiếu Cần Vương nhanh chóng thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước trong nhân dân, thành thành một phong trào vũ trang chống Pháp sôi nổi, liên tục kéo dài trong hơn 10 năm mới chấm dứt.

=> Cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết lấy danh nghĩa vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần Vương là nguyên nhân trực tiếp làm bùng nổ phong trào Cần Vương.

Chọn đáp án: A

Chú ý:

Các đáp án B, C, D: là điểm tựa và nguyên nhân bùng nổ cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại kinh thành Huế.

Câu 19.

Phương pháp: Liên hệ.

Cách giải:

Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay là kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại:

- Sức mạnh thời đại:

- + Thời cơ “*ngàn năm có một*”: Nhật Bản đầu hàng đồng minh.
- + Sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới.

- Sức mạnh dân tộc:

- + Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh.
- + Sự chuẩn bị của Đảng và Nhân dân về lực lượng cách mạng và qua các cuộc tập dượt.
- + Tinh thần đoàn kết và yêu nước của nhân dân Việt Nam.

Hiện nay, trong thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, bài học này cần được áp dụng triệt để: vừa tranh thủ sự mở rộng của thị trường thế giới, vốn đầu tư của nước ngoài, ... vừa phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân xây dựng đất nước.

Chọn đáp án: A

Câu 20.

Phương pháp: so sánh, liên hệ.

Cách giải:

Ngoài những đặc điểm chung của giai cấp công nhân quốc tế, giai cấp công nhân Việt Nam còn có những đặc điểm riêng:

- Giai cấp công nhân Việt Nam tuy ra đời muộn và chiếm 1 tỷ lệ ít trong thành phần dân cư, nhưng do kế thừa được truyền thống đấu tranh anh dũng kiên cường của dân tộc mà giai cấp công nhân nước ta luôn tỏ rõ là một giai cấp kiên cường, bất khuất.

- Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời trong nỗi nhục mất nước cộng với nỗi khổ vì ách áp bức bóc lột của giai cấp Tư sản đế quốc làm cho lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc kết hợp làm 1, khiến động cơ cách mạng, nghị lực cách mạng của giai cấp công nhân được nhân lên gấp bội.

- Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời trước giai cấp tư sản Việt Nam, lại có Đảng lãnh đạo nên luôn giữ được sự đoàn kết thống nhất và giữ vững vai trò lãnh đạo của mình. (*Khác với giai cấp công nhân ở các nước tư bản Âu - Mỹ*)

- Giai cấp công nhân Việt Nam đa số xuất thân từ nông dân, có mối liên hệ máu thịt với nông dân. Đó là điều kiện hết sức thuận lợi để thực hiện sự liên minh giai cấp, trước hết là đối với giai cấp nông dân.

Chọn đáp án: A

Câu 21.

Phương pháp: sgk 12 trang 83.

Cách giải:

Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên nhằm tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình.

Chọn đáp án: A

Câu 22.

Phương pháp: suy luận.

Cách giải:

- Giai cấp vô sản chính là giai cấp công nhân.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là đội tiên phong của giai cấp công nhân => giai cấp công nhân trở thành một giai cấp độc lập.

Chọn đáp án: A

Chú ý:

Đáp án B: sự chuyển biến về chất của phong trào công nhân bắt đầu từ cuộc bãi công của thợ máy xưởng Bason (8-1925).

Câu 23.

Phương pháp: sgk 12 trang 5.

Cách giải:

Theo quy định của Hội nghị Ianta (2-1945), Trung Quốc cần trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ.

Chọn đáp án: C

Câu 24.

Phương pháp: sgk 11 trang 100.

Cách giải:

Ngày 9-5-1945, nước Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện, chiến tranh chấm dứt ở châu Âu.

Chọn đáp án: C

Câu 25.

Phương pháp: sgk trang 53, loại trừ.

Cách giải:

Một trong những nội dung của chính sách kinh tế mới trong công nghiệp là: nhà nước tập trung khôi phục công nghiệp nặng, cho phép tư nhân được thuê hoặc xây dựng những xí nghiệp loại nhỏ (dưới 20 công nhân) có sự kiểm soát của nhà nước.

=> **Đáp án B không thuộc nội dung của Chính sách kinh tế mới (NEP).**

Chọn đáp án: B

Câu 26.

Phương pháp: nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Ngày 24-10-1917, cách mạng tháng Mười bùng nổ. Các đội Cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở thủ đô. Ngày 25-10-1917, cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi ở Mat-xcơ-va. Đầu năm 1918, cách mạng giành thắng lợi trên toàn đất nước Nga rộng lớn.

=> **Cách mạng tháng Mười Nga bắt đầu từ thành thị, lấy thành thị làm trung tâm.**

Chọn đáp án: B

Chú ý:

Có thể so sánh hình thái khởi nghĩa của Cách mạng tháng Mười Nga với **Cách mạng tháng Tám năm 1945**. Cách mạng tháng Tám diễn ra hài hòa giữa nông thôn và thành thị.

Câu 27.

Phương pháp: sgk 12 trang 125.

Cách giải:

Để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân cả nước, hưởng ứng cuộc vận động xây dựng “*Quỹ độc lập*”, phong trào “*Tuần lễ vàng*”.

Chọn đáp án: B

Câu 28.

Phương pháp: Đánh giá, nhận xét.

Cách giải:

Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918) là một cuộc chiến tranh đế quốc xâm lược, phi nghĩa, bởi vì:

- Mỗi nước tham gia chiến tranh, bất cứ ở phe nào, đều có mục đích trục lợi, khuếch trương thế lực, chiếm thêm thuộc địa, cướp giạt thuộc địa của phe kia. Chiến tranh đó tiến hành giữa hai khối đế quốc để chia lại thế giới. Trong cuộc chiến tranh đó, sự xung đột giữa hai đế quốc Anh và Đức có tác dụng chính quyết định.
- Chiến tranh thế giới thứ nhất đã gây ra những tàn phá vô cùng to lớn, làm 10 triệu người chết, gần 20 triệu người bị thương. Những thiệt hại khác về cơ sở vật chất do chiến tranh gây nên cũng rất khủng khiếp. Chiến tranh làm cho các đế quốc châu Âu, thắng trận cũng như bại trận, bị suy yếu. Mĩ trở thành nước chủ nợ chính của Tây Âu, nhờ việc bán vũ khí cho các nước trong cả hai nước tham chiến.

Chọn đáp án: D

Câu 29.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

- **Các đáp án A, C, D:** đều là điểm khác của Luận cương chính trị và Cương lĩnh chính trị. Điểm khác này cũng chính là những hạn chế trong Luận cương mà đảng ra cần khắc phục trong các giai đoạn sau.
- **Đáp án B:** là điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị và Luận cương chính trị. Điều xác định giai cấp công nhân với đội tiên phong là Đảng Cộng sản giữ vai trò lãnh đạo cách mạng.

Chọn đáp án: C

Câu 30.

Phương pháp: sgk trang 112, suy luận.

Cách giải:

Trong khi Nhật đang bị quân Đồng minh giáng cho những đòn nặng nề ở Mặt trận châu Á – Thái Bình Dương thì quân Pháp theo phái Đờ Gôn lại ráo riết hoạt động, chờ thời cơ phản công quân Nhật => Mâu thuẫn Nhật – Pháp trở nên gay gắt.

=> **Nhật đã ra tay trước. Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp.**

Chọn đáp án: B

Câu 31.

Phương pháp: sgk 11 trang 140, suy luận.

Cách giải:

Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 – 1914) đã làm nảy sinh những lực lượng xã hội mới. Sự biến đổi này đã tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo xu hướng mới ở đầu

thế kỉ XX. Do giai cấp tư sản ở Việt Nam còn non yếu về kinh tế và chính trị, số lượng lại ít nên lực lượng đóng vai trò quan trọng đảm nhiệm khuynh hướng này là các sĩ phu yêu nước tư sản hóa – bộ phận sớm tiếp thu tư tưởng mới từ tân thư, tân báo của Trung Quốc và ảnh hưởng từ cuộc Duy tân Minh Trị (Nhật Bản). Tiêu biểu là Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh.

Chọn đáp án: C

Câu 32.

Phương pháp: suy luận.

Cách giải:

Từ 6-3- 1946 đến trước 19-12-1946: Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương kí sử dụng phương pháp hòa bình với Pháp. Tiêu biểu là kí với Pháp **Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước 14/9/1946** để có thời gian hòa hoãn để xây dựng, củng cố lực lượng, chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp không thể tránh khỏi.

Chọn đáp án: D

Câu 33.

Phương pháp: sgk 11 trang 137.

Cách giải:

Sau khi đã cơ bản bình định được Việt Nam bằng quân sự, thực dân Pháp bắt đầu tiến hành khai thác trên đất nước ta - cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914).

Chọn đáp án: C

Câu 34.

Phương pháp: đánh giá, nhận xét.

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp 1945 – 1954, để chống lại âm mưu xâm lược mới của Pháp trong kế hoạch Nava, Đảng và chính phủ đã chủ trương mở một loạt các chiến dịch tiến công địch trên khắp chiến trường Đông Dương trong đông – xuân 1953 – 1954. Kế hoạch Nava ban đầu chủ trương tập trung quân đông ở Đồng Bằng Bắc Bộ nhưng sau các cuộc tiến công trong đông – xuân 1953 – 1954 thì đã buộc Nava phải phân tán lực lượng thành 5 nơi tập trung quân. Chính vì thế, kế hoạch Nava đã bước đầu bị phá sản.

Chọn đáp án: B

Chú ý:

Tên chiến dịch	Ý nghĩa
Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947	Phá sản kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp
Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950	Ta giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954	Phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp.

Câu 35.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

- ASEAN không diễn ra quá trình nhất thể hóa.
- Eu diễn ra quá trình nhất thể hóa về:
 - + Kinh tế.
 - + Chính trị và an ninh – quốc phòng.

Biểu hiện:

Ngày 18/4/1951, sáu nước bao gồm Pháp, Tây Đức, Italy, Bỉ, Hà Lan, Lúcxămbua đã thành lập Cộng đồng than - thép châu Âu (ECSC).

Ngày 25/3/1957, sáu nước ký Hiệp ước Roma thành lập Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu (EURATOM) và Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).

- **Ngày 1/7/1967**, ba tổ chức trên hợp nhất thành Cộng đồng châu Âu (EC).

- **Tháng 12/1991** các nước EC đã ký tại Hà Lan bản Hiệp ước Maxtrích, có hiệu lực từ ngày 1/1/1993, đổi tên thành Liên minh châu Âu (EU).

- **Tháng 12/1995** các nhà lãnh đạo của EU quyết định. Đây là một sự kiện lịch sử quan trọng đối với quá trình nhất thể hoá châu Âu và với sự phát triển của hệ thống tiền tệ thế giới. Tham gia sử dụng đồng Euro đợt đầu có 11 nước thành viên của EU và sau này có thêm Hy Lạp.

=> Từ 6 nước ban đầu, đến năm 1995 EU đã có 15 nước thành viên và đến năm 2007 tăng lên 27 thành viên. Việc Croatia chính thức trở thành nước thành viên thứ 28 của EU vào năm 2013 đánh dấu mốc quan trọng trong việc xây dựng một châu Âu thống nhất và là tín hiệu ghi nhận sự chuyển biến trong việc kết nạp những quốc gia vốn còn bị giằng xé do xung đột chỉ cách đó hai thập kỷ trước.

Chọn đáp án: C

Câu 36.

Phương pháp: sgk 11 trang 138.

Cách giải:

Những biến đổi trong cơ cấu kinh tế Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp đã kéo theo sự biến đổi về mặt xã hội.

Chọn đáp án: D

Câu 37.

Phương pháp: sgk 12 trang 136.

Cách giải:

“Hành lang Đông- Tây” được Pháp thiết lập trong kế hoạch Rove (13/5/1949) gồm: Hải Phòng - Hà Nội - Hoà Bình - Sơn La.

Chọn đáp án: A

Câu 38.

Phương pháp: Phân tích, nhận xét.

Cách giải:

- Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ và Liên Xô từ quan hệ đồng minh đã chuyển sang đối đầu và dần đi tới tình trạng chiến tranh lạnh. Chiến tranh lạnh là sự đối đầu gay gắt giữa Liên Xô và Mỹ trên nhiều lĩnh vực

nhưng không có sự xung đột vũ trang trực tiếp, làm cho tình hình thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, đối đầu.

- Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện với những cuộc gặp gỡ và thỏa thuận Xô – Mĩ.

=> **Đặc điểm nổi bật của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là hai siêu cường Liên Xô và Mĩ đối đầu gay gắt.**

Chọn đáp án: D

Câu 39.

Phương pháp: sgk 11 trang 110.

Cách giải:

Sau khi kế hoạch “*đánh nhanh thắng nhanh*” thất bại ở Gia Định, thực dân Pháp chuyển sang kế hoạch “*Chinh phục từng góí nhó*”.

Chọn đáp án: D

Chú ý:

“*góí nhó*” ở đây có thể hiểu là các góí:

- Ba tỉnh Đông Nam Kỳ (Hiệp ước Nhâm Tuất – 5/6/1862).
- 6 tỉnh Nam Kỳ (Hiệp ước Giáp Tuất – 1874).
- Toàn bộ Việt Nam (Hiệp ước Hác măng – 1883)

Câu 40.

Phương pháp: Liên hệ.

Cách giải:

Những hành động trên của Mĩ và đồng minh chứng tỏ sự thi hành chính sách áp đảo và cường quyền của Mĩ. Ở những hành động này, Quân đội chính phủ Syria và lực lượng đồng minh được đặt trong tình trạng báo động cao và thực hiện biện pháp đề phòng trên khắp đất nước.

Chọn đáp án: A

Chú ý:

Việc Mỹ kêu gọi phản ứng quân sự đa quốc gia vào Siri với cáo buộc chính phủ Siri tấn công vũ khí hóa học tại Douma hoàn toàn chưa có bằng chứng xác thực. Chính phủ Siri hiện vẫn phủ nhận các cáo buộc sử dụng vũ khí hóa học, đồng thời cho biết đã mời chuyên gia của Tổ chức cấm vũ khí hóa học đến thăm địa điểm tại Douma. Tổng thư kí Liên Hợp Quốc Antonio Guterres ngày 10/4 bày tỏ sự ủng hộ đối với một cuộc điều tra của Tổ chức cấm sử dụng vũ khí hóa học.

--HẾT---